

THÁI THUỘNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 68

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 01/08/1999

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lư

Chư vị đồng học, chào mọi người! Chúng ta xem tiếp Cảm Ứng Thiên đoạn thứ 27:

Bất chương nhân đoản, bất huyễn kỹ trường.

不彰人短。不衒己長。

Không phô bày yếu kém của người, không khoe khoang cái hay của mình.

Hai câu nói này xem qua thì thấy rất bình thường, nhưng có quan hệ rất lớn đối với người chân thật tu hành. Mở đầu chú giải nói rất hay: “*Nghe khuyết điểm của người như nghe tên cha mẹ mình, tai có thể nghe nhưng miệng không thể nói.*” Lời nói này là vào xã hội thời xưa, hiện nay chúng ta rất khó thể hội. Vào thời xưa, có thể nói là Trung Quốc từ triều Hán về sau, mãi cho đến triều Thanh, trước sau duy trì lễ chế, gọi là “dùng lễ trị thiên hạ”, ý nghĩa của câu nói này rất sâu. Vào thời xưa, khi có quan hệ vô cùng mật thiết thì mới có thể gọi tên. Thông thường tên của một người, ở trong một đời chỉ có hai người có thể gọi, một người là cha mẹ, một người là thầy, họ có thể gọi tên của bạn. Lễ xưa, con trai 20 tuổi là đã trưởng thành thì sẽ hành quan lễ; quan lễ chính là lễ đội mũ. Hai mươi tuổi là đã thành niên, vậy mới đội mũ, biểu thị họ đã trưởng thành. Bắt đầu từ ngày này trở đi, anh em, bạn bè, bạn học cùng trang lứa với họ, mọi người cùng nhau chúc mừng họ, đồng thời tặng cho họ một tự, cho nên có tên, có tự; tên không thể gọi, chỉ gọi tự, đây là tôn kính đối với họ. Cho nên sau khi thành niên, người có thể gọi tên họ chỉ có cha mẹ và thầy, cho dù làm quan ở triều đình, Hoàng đế đối với họ cũng gọi tự chứ không gọi tên, đây là tôn kính họ. Nếu như Hoàng đế gọi tên của họ mà không gọi tự của họ thì người này đã có tội rồi, không đối xử bạn giống như người thông thường; hay nói cách khác, bạn đang đợi phán tội. Một người thông thường, không phải ai cũng có thể tùy tiện gọi tên, huống hồ con cái đối với tên của cha mẹ, không dám gọi. Người khác gọi tên cha mẹ của họ, họ có thể nghe, họ dứt khoát không thể nói.

Ở chỗ này nói “bất chương nhân đoản”, dùng thí dụ này, ý nghĩa này rất sâu. Nghe thấy người khác nói đúng sai, nói hay dở thì cũng giống như nghe

người ta nói tên của cha mẹ bạn vậy, bạn chỉ có thể nghe, bạn không được nói, nói ra là đại bất kính với cha mẹ, đó là đại bất hiếu. Chú giải dùng ví dụ này rất hay! Thế nhưng hiện nay không có người học lễ, cũng không có người giảng lễ, đọc đến câu này, người hiện tại hiểu được không nhiều, cũng không có cách gì thể hội được, thậm chí là ý nghĩa này rất cuộc bao lớn, người hiện nay cũng không tưởng tượng được. Vào thời xưa, vô cùng xem trọng đối với xưng hô, dứt khoát không được lộn xộn, đây là nền tảng của giáo dục luân lý. Nhưng người phương Tây không có, ngay cả khái niệm này cũng không có, người phương Tây, con cái tùy tiện gọi tên cha mẹ. Điều này không nhìn thấy trong xã hội xưa của Trung Quốc.

Thời xưa ở Trung Quốc, tôn kính đối với một người, như vừa mới nói là gọi tự, đây là bình thường, nếu như họ có đạo đức, có học vấn, có công hiến đối với quốc gia xã hội thì mọi người cũng không gọi tự của họ, sẽ đặt cho họ một danh hiệu khác, gọi là hiệu, đây là đối với họ tôn kính hơn. Còn vô cùng tôn kính thì ngay cả hiệu cũng không gọi, gọi bằng gì? Gọi địa danh của họ. Ví dụ như Lý Hồng Chương, Hồng Chương là tên của ông, ông làm đến Tể tướng, được đại chúng xã hội tôn kính, người ta ngay cả tên, tự và hiệu của ông đều không gọi, mà gọi là Lý Hợp Phì, bởi ông là người Hợp Phì, gọi địa danh của ông. Điều này không những đối với ông tôn kính mà đối với quê hương của ông cũng tôn kính, Hợp Phì đã sinh ra nhân vật lớn như vậy, là vinh dự của toàn bộ người Hợp Phì, ý nghĩa của gọi là như vậy. Người xuất gia, thông thường xã hội cũng dùng phương pháp này để xưng hô. Thời Tùy có đại sư Trí Giả, gọi “Trí Giả” đã là rất tôn kính đối với ngài rồi. Pháp danh của ngài là Trí Khải, nhưng không gọi Trí Khải mà gọi Trí Giả, đây là rất tôn kính. Còn vô cùng tôn kính thì ngay cả cái này cũng không gọi, mà gọi là đại sư Thiên Thai, vì ngài trụ tại núi Thiên Thai nên gọi là đại sư Thiên Thai. Vô cùng tôn kính thì gọi địa danh của họ, nơi họ sinh ra và lớn lên, hoặc là nơi họ thường sinh sống, chúng ta đã thấy được trong sách xưa quá nhiều rồi. Phàm là loại xưng hô này đều là được người trong xã hội đương thời phổ biến kính ngưỡng. Nêu ra thí dụ này.

Tiến thêm bước nữa là không những miệng không thể nói, mà *“tai cũng không thể nghe thì sẽ càng cao hơn”*. Trên một bậc nữa, không những là nghe xong không thể nói, mà tốt nhất là nghe cũng không nên nghe, điểm này rất quan trọng. Chúng ta tu hành, điều quan trọng nhất là tu cái gì? Tâm thanh tịnh. Phật pháp quy kết đến sau cùng là ba môn giác, chánh, tịnh. *Cửa giác* là Tánh tông tu, là Thiền tông tu, phải người thượng thượng căn mới đắc lực; không phải người

thượng thượng căn thì không thể vào cửa. Nếu nói đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh thì người căn tánh trung hạ cả đời không làm được, cho nên đi cửa giác tất nhiên là nhanh, nhưng nhất định là số ít người. Trong lịch sử Trung Quốc, đại sư Lục Tổ Huệ Năng của Thiền tông, người dưới hội được độ nhiều nhất cũng chỉ có 43 người. Quý vị thử nghĩ người tiếp nhận qua sự giáo huấn của đại sư Lục Tổ Huệ Năng là bao nhiêu? Chúng ta tính sơ lược một chút, mấy trăm ngàn người chắc chắn là có. Trong mấy trăm ngàn người chỉ có 43 người khai ngộ, là thiếu số; nếu không phải thượng thượng căn thì chắc chắn không làm được. Từ Lục Tổ trở về trước, từ khi tổ sư Đạt-ma đến Trung Quốc, cả đời chỉ truyền được một người, cho nên đơn truyền. Từ Lục Tổ về sau, những tổ sư đại đức dưới hội khai huệ chỉ có 3 người, 5 người, từ trước đến nay chưa vượt qua 10 người, chưa từng có, 3 đến 5 người là rất nhiều. Cho nên cửa “giác” tuy hay nhưng rất khó đi.

Cửa chánh cũng không dễ dàng, cửa chánh là nghiên cứu giáo lý, tiệt tu. Cửa giác là đốn tu, đốn siêu. Ngoài Thiền tông ra, toàn là thuộc vào Giáo hạ; như Thiền Thai, Hiền Thủ, Tam Luận, Pháp Tướng, Duy Thức đều là thuộc về Giáo hạ, điển tịch quá nhiều. Giống như đi học vậy, tiểu học, trung học đến đại học, nghiên cứu sinh, dần dần nâng lên cao, người căn tánh trung hạ đi con đường này thì thuận tiện, nhưng mà hao tổn quá nhiều thời gian. Thời gian dài thì chương ngại tương đối sẽ nhiều, chương ngại về mặt nhân sự, chương ngại về mặt hoàn cảnh luôn là điều không thể tránh khỏi, cho nên tiến thì ít mà thoái thì nhiều, thành tựu cũng tương đối gian nan. Chúng ta ở trong truyền sử đều xem thấy, nếu không có bền chí, không có nghị lực, không thể chân thật hành công phu khắc kỷ thì đều không thể thành tựu. Cho nên con đường Giáo hạ vô cùng xa xôi, cũng không phải dễ học.

Thứ ba là *cửa tịnh*, tịnh là tu tâm thanh tịnh. Từ cửa này, ở trong Phật pháp Đại thừa có hai tông phái, Tịnh độ tông đi cửa này, Mật tông cũng đi cửa này, đều là tu tâm thanh tịnh. Người tu tâm thanh tịnh nếu như thường xuyên xen tạp chuyện đúng sai, hay dở thì tâm của bạn làm sao có thể được thanh tịnh? Thường xuyên nghe thị phi, thường xuyên nói thị phi thì tạo khẩu nghiệp nặng, không những tâm không thanh tịnh mà quả báo tương lai tạo cũng rất khó tưởng tượng, trong kinh Phật nói về địa ngục Kéo Lưỡi. Địa ngục Kéo Lưỡi là quả báo của khẩu nghiệp, nghiệp mà bạn đã tạo đối với người khác, đối với xã hội, nếu như có tổn hại lớn thì không chỉ địa ngục Kéo Lưỡi, mà có thể từ địa ngục Kéo Lưỡi sẽ chuyển đến địa ngục Vô Gián. Trong kinh Phát Khởi Bồ-tát Thù Thắng Chí Nhạo có nói, vừa mở đầu liền nói rõ ràng. Tông chỉ thật sự của bộ kinh này là ở

chỗ nào? Là dạy người tu hành tin sâu nhân quả, đoạn ác tu thiện. Nhất là khẩu nghiệp, có thể biết thường gìn giữ tâm thanh tịnh của mình, giữ lấy tính nhân hậu của mình, người này cho dù đạo nghiệp không thể thành tựu thì cũng là người thiện của trời người. Thiện mà nhà Phật nói thì người xưa có làm tổng kết một đời giáo pháp của Phật-đà. Lý mà Phật Bồ-tát nói không gì ngoài tâm tánh, sự tướng nói ra không gì ngoài nhân quả, nếu nhân quả hoàn toàn tương ưng với tâm tánh thì đây là đại thiện, đó là hành trì của Phật Bồ-tát.

Chúng ta học Phật, quý ở chỗ có thể nắm vững được cương lĩnh, chúng ta tu học sẽ không cảm thấy khó khăn. Sau khi hiểu rõ nhân quả thì bạn sẽ khẳng định gieo nhân thiện được quả thiện, chúng ta mong cầu quả thiện, tại sao không đi gieo nhân thiện? Tôi đời này biết giữ tròn điểm này, người khác nói thị phi, tôi lập tức tránh xa, tôi không muốn nghe, vì nghe xong tâm bị ô nhiễm. Người khác có phá hoại tôi, có nói thị phi về tôi, có đồng tu mang đến những băng ghi âm này, hoặc là ghi lại những lời nói này mang đến cho tôi xem, tôi trước sau không xem. Băng ghi âm thì lấy nó ghi lại những thứ khác, những phần ghi chép thì vứt vào sọt rác, không lưu lại trong a-lại-da thức những hạt giống này, đây là hạt giống không tốt. Người khác đặt điều sinh sự, phỉ báng là oan gia. Oan gia nên giải, không nên kết, cứ để họ đi tạo tác, chúng ta đừng nghe. Chúng ta chỉ nhớ ưu điểm của người khác, đừng nhớ khuyết điểm của người; chỉ nghe thiện hạnh, việc tốt của người khác, không nghe ác ngôn, ác hạnh của người khác, đây không chỉ là tu tâm thanh tịnh, mà cũng là tu tính nhân hậu của mình. Người ở trong một đời thường xuyên giữ gìn thanh tịnh, giữ gìn nhân hậu, mặc dù đời sống vật chất có thiếu thốn đi nữa, vất vả đi nữa, nhưng đời sống tinh thần phong phú thì sẽ sống rất vui vẻ, “lý đắc tâm an”, đạo lý hiểu rõ rồi thì tâm an.

Nhất là bạn đã nghe Phật pháp, đã phát nguyện cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Bạn nghĩ thử, thế giới Tây Phương Cực Lạc là “những người thượng thiện cùng tụ hội một chỗ”, tâm hạnh của chúng ta bất thiện thì làm sao có thể đi được? A-di-đà Phật tuy từ bi đến tiếp dẫn, nhưng tiếp dẫn vẫn phải có điều kiện. Bản thân bạn tâm hạnh bất thiện, bạn niệm Phật niệm có cần mẫn đi nữa, tâm nguyện của bạn khẩn thiết đi nữa, nhưng không tương ưng với hoàn cảnh lớn của thế giới Tây Phương Cực Lạc, A-di-đà Phật tiếp dẫn bạn đến đó rồi, bạn hằng ngày cãi nhau với người khác, hằng ngày sinh chuyện thị phi với người khác, bạn làm náo loạn thế giới Cực Lạc; dù bạn với A-di-đà Phật tình cảm có sâu dày đi nữa, A-di-đà Phật cũng sẽ không vì bạn mà phá đi thế giới Cực Lạc. Cho nên muốn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, điều kiện của bản thân

là thiện tâm, thiện hạnh. Khổng phu tử dạy chúng ta “đạt đến chí thiện”, vậy mới có điều kiện cùng với “những người thượng thiện cùng tụ hội một chỗ” ở thế giới Tây Phương Cực Lạc. Tôi thường nói, một mảy may ác ý cũng không được có, nếu có một mảy may ác ý, ác niệm thì không thể vãng sanh. Không nên cho rằng pháp môn này không linh, tôi tu cả đời, niệm Phật cả đời, hằng ngày lạy Phật, hằng ngày niệm Phật, đến lúc lâm chung vẫn không thể vãng sanh, Thích-ca Mâu-ni Phật gạt người. Thật ra, Phật không hề lừa gạt bạn, mà chính bạn đã hiểu sai ý nghĩa. Thật sự mong cầu thế giới Tây Phương Cực Lạc thì mảy may ác ý cũng không được có. Hai câu nói này quan trọng, tuyệt đối không được phép nói khuyết điểm của người khác, tốt nhất nghe cũng không nên nghe.

Câu tiếp theo là “bất huyễn kỹ trường”, mình có cái hay, có ưu điểm thì đừng nên khoe khoang, đừng nên khoa trương, vì không có lợi ích.